TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ G** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2019/QĐST- DS	*G, ngày 23 tháng 08 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 08 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 175/2019/TLST - DS ngày 31 tháng 07 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Phạm Văn L**, sinh năm 1982. Địa chỉ cư trú: Ấp 7, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu

- *Bị đơn:* Bà **Lý Hồng L,** sinh năm 1962. Địa chỉ cư trú: Ấp 5, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Buộc bà Lý Hồng L có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Văn L số tiền hụi là 30.800.000đ (ba mươi triệu, tám trăm nghìn đồng).

- Về án phí:

+ Bà Lý Hồng L đồng ý chịu án phí với số tiền là 770.000đ nên buộc bà L nộp án phí với số tiền 770.000đ.

+ Ông Phạm Văn L không phải chịu án phí. Ông L đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 975.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001096 ngày 31 tháng 07 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G nên được nhận lại.

"Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Tấn